TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 27/2026/QĐST-DS	*Quảng Trị, ngày 06 tháng 7 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 31/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 107/2026/TLST-DS ngày 18 tháng 6 năm 2026 về việc: *"Tranh chấp về đòi lại tài sản"*

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Đăng K, sinh năm 1991, số CCCD: 044091014329; ngày cấp: 13/8/2021; địa chỉ: Đ thôn T, xã L, tỉnh Quảng Trị;
- Bị đơn: Bà Trần Thị V, sinh năm 1982, số CCCD: 044182000175; ngày cấp: 09/12/2025; địa chỉ: Đ T, xã L, tỉnh Quảng Trị.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn ông Nguyễn Đăng K, bị đơn bà Trần Thị V thỏa thuận thống nhất, thỏa thuận các vấn đề dưới đây như sau:

* Về số tiền còn nợ: Ông Nguyễn Đăng K và bà Trần Thị V thỏa thuận thống nhất: Bà Trần Thị V còn nợ ông Nguyễn Đăng K tính đến ngày 26/6/2026 số tiền là: 36.000.000 đồng (Ba mươi sáu triệu đồng). Thống nhất lãi suất chậm trả là 10%/năm.

* Về thời điểm trả nợ gốc và nợ lãi phát sinh trên nợ gốc:

- Đến ngày 25/7/2026 bà Trần Thị V trả cho ông Nguyễn Đăng K số tiền: 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) tiền gốc;
- Đến ngày 25/8/2026 bà Trần Thị V trả cho ông Nguyễn Đăng K số tiền: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tiền gốc;
- Đến ngày 25/9/2026 bà Trần Thị V trả cho ông Nguyễn Đăng K số tiền: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tiền gốc;

- Đến ngày 25/10/2026 bà Trần Thị V trả cho ông Nguyễn Đăng K số tiền: 10.000.000 đồng (Mười triệu đồng) tiền gốc;

Kể từ ngày 25/7/2026 mà bà Trần Thị V không trả hoặc trả không đầy đủ khoản nợ như đã thỏa thuận trên, thì bà Trần Thị V còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất 10% mà hai bên thỏa thuận.

Về án phí: Ông Nguyễn Đăng K, bà Trần Thị V thỏa thuận mỗi bên chịu ½ án phí số tiền 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng). Bà Trần Thị V phải chịu nộp: 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước. Ông Nguyễn Đăng K chịu 450.000 đồng án phí tuy nhiên được khấu trừ vào số tiền 900.000 đồng (Chín trăm nghìn đồng) tại Biên lai thu tạm ứng án phí số: 0002856 ngày 16/6/2026; ông Nguyễn Đăng K được hoàn trả 450.000 đồng (Bốn trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự sửa đổi bổ sung năm 2014 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND Khu vực 4 - Quảng Trị;
- Phòng THADS khu vực 4 - Quảng Trị;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Châu Mạnh Cường